

Bản án số: 28/2026/HNGĐ-PT

Ngày: 21/4/2026

V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH L

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Triệu Hữu

Các Thẩm phán: Bà Đặng Thị Ánh Bình

Ông Đặng Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thanh Thảo - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh L: Bà Lê Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 21 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh L xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 11/2026/TLPT-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2026 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”.

Do bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 40/2026/HNGĐ-ST ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Vĩnh L bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 29/2026/QĐ-PT ngày 24 tháng 3 năm 2026, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim P, sinh năm: 1983; Địa chỉ: ấp V, xã V, tỉnh Vĩnh L; có mặt.

2. Bị đơn: Anh Thạch H, sinh năm: 1984; Địa chỉ: ấp V, xã V, tỉnh Vĩnh L; có mặt.

3. Người kháng cáo: Anh Thạch H là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim P trình bày:

- Về mối quan hệ hôn nhân: Chị P và anh H tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn ngày 14/12/2022 tại UNND xã V. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 01/2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh H có lời nói xúc phạm chị P, không chăm lo về mặt kinh tế trong gia đình, tính tình không

hợp, bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi. Nay chị P nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu ly hôn với anh H.

- *Về con chung*: Vợ chồng có 01 con chung là Thạch Hiếu T, sinh năm 22/8/2023. Sau khi ly hôn tôi yêu cầu được trực tiếp nuôi con và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi đứa là 2.000.000đ/tháng đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- *Về tài sản chung của vợ chồng*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Bị đơn anh Thạch H trình bày*:

- Về quan hệ hôn nhân: Thống nhất nguyên đơn về thời gian kết hôn, quá trình chung sống, quá trình chung sống, con chung, tài sản chung. Anh H cho rằng giữa anh và chị P không có mâu thuẫn gì trầm trọng, anh còn thương vợ. Nay anh H không đồng ý ly hôn với chị P vì anh H muốn đoàn tụ vợ chồng để cùng nhau chăm sóc cho con.

- *Về con chung*: Vợ chồng có 01 con chung là Thạch Hiếu T, sinh năm 22/8/2023. Trường hợp Tòa án cho ly hôn thì anh yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung của vợ chồng*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 40/2026/ HNGĐ-ST ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4- Vĩnh L đã quyết định:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Kim P được ly hôn với anh Thạch H.

2. Về con chung: Giao cháu Thạch Hiếu T, sinh năm 22/8/2023 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Thạch H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29/01/2026, bị đơn Thạch Hiệp kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng được đoàn tụ và cho bị đơn được tiếp tục nuôi con chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ yêu cầu khởi kiện ly hôn và nuôi con. Bị đơn vẫn giữ yêu cầu kháng cáo về việc được đoàn tụ và nuôi con.

Trong phần tranh tụng, các đương sự thống nhất: Quan hệ hôn nhân, thời gian đăng ký kết hôn. Việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đảm bảo điều kiện kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng có một con chung là Thạch Hiếu T, sinh ngày 22/8/2023 hiện đang do anh Thạch H và gi đình đang nuôi dưỡng, người được giải quyết cho nuôi con không yêu cầu người không trực tiếp nuôi con phải

cấp dưỡng. Tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hiện tại vợ chồng đã ly thân từ năm 2023 và đã nhiều lần hòa giải đoàn tụ nhưng không thành.

Vấn đề không thống nhất: Chị P yêu cầu ly hôn nhưng anh Thạch H kháng cáo yêu cầu được đoàn tụ. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về người trực tiếp nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh L phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng: Tòa án thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm. Người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 148, khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 08/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn Thạch Hiệp. Sửa bản án số 40/2026/HNGĐ-ST ngày 29/01/2026.

- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Kim P được ly hôn với anh Thạch H.

- Về con chung: Giao cháu Thạch Hiếu T, sinh ngày 22/8/2023 cho anh Thạch H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị giải quyết án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ; ý kiến trình bày của đương sự. Căn cứ vào kết quả tụng và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị đơn là hợp lệ nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của bị đơn Thạch Hiệp về việc yêu cầu được đoàn tụ và cho bị đơn được tiếp tục nuôi con chung, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về quan hệ hôn nhân, Các đương sự xác định vợ chồng đã ly thân thời gian dài và đã được hòa giải đoàn tụ nhiều lần nhưng không thành, chứng tỏ có việc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân

không đạt được. Tòa án cấp sơ thẩm xử cho nguyên đơn được ly hôn với bị đơn là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Do vậy, yêu cầu kháng cáo xin được đoàn tụ của bị đơn không được nguyên đơn đồng ý nên không được chấp nhận.

Về con chung, chị P trình bày trước khi kết hôn với anh Thạch H, chị P đã có 03 con riêng và hiện đang nuôi một người con 09 tuổi. Chị P đã tự bỏ đi khi con chung Thạch Hiếu Thảo, sinh ngày 22/8/2023 còn rất nhỏ. Tại phiên tòa phúc thẩm, chị P thừa nhận anh H và gia đình hiện đang trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung phát triển bình thường, môi trường sống và học tập vẫn đảm bảo. Hiện tại, cháu T đã quen điều kiện, môi trường sống. Xét điều kiện thực tế của chị P và để tránh gây xáo trộn, ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của con chung. Áp dụng án lệ số 54/2022/AL về xác định quyền nuôi con dưới 36 tháng tuổi trong trường hợp người mẹ không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, cần tiếp tục giao con chung cho anh Thạch H chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, chị P không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con không ai được cản trở như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[3] Với nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của vị kiểm sát viên, chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, sửa bản án sơ thẩm về con chung.

[4] Về án phí: Anh Thạch H không phải chịu án phí phúc thẩm do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị đơn Thạch Hiệp. Sửa bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 40/2026/HNGĐ-ST ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Vĩnh L.

Áp dụng các điều 9, 51, 53, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Nghị quyết số 01/2024-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Án lệ số 54/2022/Al được công bố theo Quyết định số 323/QĐ-CA ngày 14/ 10/ 2022 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao. Điều 26, Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Kim P được ly hôn với anh Thạch H.

2. Về con chung: Giao con chung tên Thạch Hiếu T, sinh ngày 22/8/2023 cho anh Thạch H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Nguyễn Thị Kim P không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con; hạn chế quyền thăm nom con được thực hiện theo quy định tại Điều 84, Điều 85 Luật Hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí:

3.2. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Kim P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai số 0008052 ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 4- Vĩnh L, chị P đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3.1. Án phí dân sự phúc thẩm: Anh Thạch H không phải chịu án phí phúc thẩm; hoàn trả lại cho anh Thạch H 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm theo Biên lai số 0002846 ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh L.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Chánh án;
- VKSND tỉnh Vĩnh L;
- TAND khu vực 4- Vĩnh L;
- VKSND khu vực 4- Vĩnh L;
- THADS khu vực 4- Vĩnh L;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Triệu Hữu